

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2018/HSST
Ngày 23/5/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH BẮC NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đức Năm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Năm và ông Nghiêm Đình Ché.

Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Bích Ngọc, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Y, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 54/2018/HSST ngày 19/4/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2018/QĐXXST-HS ngày 09/5/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn S, sinh năm 1995.**

Nơi cư trú: Thôn Th, xã Y, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; trình độ học vấn: Lớp 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ: Không xác định và mẹ đẻ Nguyễn Thị i; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/02/2018 đến nay tại Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 09/02/2018, tại trước cửa quán Karaoke PM ở thôn Á, xã Y, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh, Công an huyện Y phối hợp với Công an xã Y bắt quả tang Nguyễn Văn S đang có hành vi cất giữ trái phép 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng trong túi quần dài phía trước bên phải của S đang mặc. S khai đó là ma túy đá S vừa mua về để sử dụng.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số 289/KLGĐMT-PC54 ngày 10/02/2018 của Phòng KTHS Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: “Các hạt tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng có khối lượng 0,2019 gam; là: Ma túy; loại ma túy: Methamphetamine”.

Tại bản Cáo trạng số 49/CTr-VKSYP ngày 18/4/2018 của Viện trưởng VKSND huyện Y, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố Nguyễn Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên toà, Nguyễn Văn S thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là đúng và khai nhận: S sử dụng ma túy từ năm 2017 nên buổi chiều ngày 09/02/2018, S bắt xe ôm của một người đàn ông không quen biết từ nhà lên bến xe thành phố B để mua ma túy về sử dụng. Đến nơi S gặp một người đàn ông không quen biết, S hỏi mua 300.000đ ma túy, người đàn ông cầm tiền và đưa cho S 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng. S cầm gói ma túy cho vào túi quần dài phía trước bên phải đang mặc rồi bắt xe ôm về huyện Y để sử dụng. Khi đi đến trước cửa quán Karaoke PM ở thôn Á, xã Y, huyện Y thì bị lực lượng công an kiểm tra và thu giữ ở túi quần dài phía trước S đang mặc 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng là ma túy đá.

Chị Phạm Thị L và chị Trần Ngọc D - Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng theo lời khai tại cơ quan điều tra (CQĐT) có trong hồ sơ thể hiện: Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 09/02/2018 chị L và chị D đang ở gần quán Karaoke PM thì thấy lực lượng công an tiến hành kiểm tra Nguyễn Văn S và thấy lực lượng công an thu giữ tại túi quần dài phía trước bên phải S đang mặc 01 gói nhỏ bằng nilon bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, S khai đó là ma túy đá mới mua để sử dụng. Lực lượng công an niêm phong túi nilon đó và đưa S về trụ sở giải quyết.

Đại diện VKSND huyện Y thực hành quyền công tố tại phiên toà đã khẳng định: Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 09/02/2018, Nguyễn Văn S đã có hành vi cất giữ trái phép 0,2019 gam Methamphetamine nên đã giữ nguyên Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố Nguyễn Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo đã đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS xử phạt Nguyễn Văn S từ 15-18 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo tại phiên tòa.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với kết quả tranh luận tại phiên tòa thể hiện: Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 09/02/2018 tại trước cửa quán Karaoke PM ở thôn Ấp Đ, xã Y, huyện Y, Nguyễn Văn S đã có hành vi cất giữ trái phép 0,2019 gam Methamphetamine để sử dụng. Do vậy đại diện VKSND huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo phạm tội không phải có tổ chức và khối lượng cất giữ trái phép là 0,2019 gam Methamphetamine để sử dụng nên hành vi của bị cáo đã phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Do vậy hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Không có tình tiết tăng nặng đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo từ trước đến nay chưa có sai phạm gì, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS nên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Căn cứ tính chất của vụ án thấy cần buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian nhằm giáo dục và cải tạo.

Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

*Về nguồn gốc số ma túy: S khai mua của người đàn ông ở khu vực bến xe thành phố B nhưng không biết tên, tuổi cũng như địa chỉ cụ thể của người đàn ông đó nên CQĐT không đủ căn cứ xác minh làm rõ.

Đối với người đàn ông lái xe ôm chở S đi mua ma túy, khi đi S không nói với người đàn ông đó mục đích đi mua ma túy để sử dụng nên CQĐT công an huyện Y không đề cập xử lý là phù hợp.

*Về vật chứng: CQĐT thu giữ 0,2019 gam Methamphetamine, qua giám định khối lượng còn lại sau giám định là 0,1056 gam. Đây là vật liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội, giá trị sử dụng không có nên cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Nguyễn Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 BLHS; Điều 106; Điều 136; Điều 329 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Điều 26 Luật thi hành án dân sự (LTHADS).

Phạt: Nguyễn Văn S 14 (Mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 10/02/2018. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (23/5/2018) theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

**Về vật chứng:* Tịch thu 0,1056 gam Methamphetamine còn lại sau giám định để tiêu hủy.

**Về án phí:* Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 LTHADS thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 LTHADS. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 LTHADS.

Nơi nhận :

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKS, CA, THADS huyện;
- Những người tham gia TT;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(đã ký)

Lương Đức Năm